

Số: 1217/KH-UBND

Kbang, ngày 22 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức giáo viên năm 2020

Căn cứ Luật viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019; Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ “về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức”;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ “hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức”; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/05/2019 của Bộ Nội vụ “sửa đổi, bổ sung một số quy định tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập”;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính “quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở”;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BNV-UBND ngày 11/9/2014 của Bộ Nội vụ - Ủy ban dân tộc “quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành chính sách cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số quy định tại Điều 11 Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc”; Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ “phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới”; Chỉ thị 47-CT/TU ngày 4-6-1998 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XI và Thông tri số 07-TT/TU ngày 09/5/2012 của Tỉnh về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện “Về việc cơ cấu cán bộ, công chức người dân tộc Bahnar và Jrai trong các cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh”; Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 19/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh “thực hiện Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Gia Lai trong thời kỳ mới”;

Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh “về việc ban hành Quy định quản lý công tác nội vụ thuộc tỉnh Gia Lai”; Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của UBND tỉnh “về việc giao chỉ tiêu số liệu người làm và hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP trong đơn vị sự nghiệp tỉnh Gia Lai năm 2020”;

Thực hiện Công văn số 943/SNV-CCVC ngày 01/7/2020 của Sở Nội vụ tỉnh “về việc lưu ý một số nội dung khi xây dựng, ban hành kế hoạch tuyển dụng giáo viên năm 2020”; Công văn số 1381/SNV-CCVC ngày 01/9/2020 của Sở Nội vụ tỉnh “về trình độ chuyên môn trong tuyển dụng giáo viên năm 2020”;

Sau khi rà soát số lượng người làm việc được giao; trên cơ sở nhu cầu tuyển dụng viên chức của các đơn vị trường học và biên bản làm việc đã được Sở Nội vụ thông nhất ngày 07/8/2020, UBND huyện xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức giáo viên năm 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tuyển dụng viên chức giáo viên vào làm việc tại các trường công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Kbang đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp viên chức, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu:

Tuyển dụng viên chức giáo viên phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và chỉ tiêu số lượng người làm việc đã được UBND tỉnh giao.

Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, công bằng, khách quan, dân chủ, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật để lựa chọn được những người có trình độ chuyên môn theo yêu cầu, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

3. Nguyên tắc tuyển dụng

- Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng pháp luật;
- Bảo đảm tính cạnh tranh;
- Tuyển chọn đúng người có trình độ, năng lực, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định và được bố trí đúng chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm đã đăng ký;
- Tuyển dụng đủ số lượng viên chức giáo viên trong chỉ tiêu biên chế, vị trí việc làm cần tuyển dụng.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Tổng số nhu cầu tuyển dụng giáo viên năm 2020 của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Kbang là **111** chỉ tiêu, trong đó: mầm non 93 chỉ tiêu, giáo viên tiểu học dạy văn hoá: 13 chỉ tiêu, giáo viên THCS: 05 chỉ tiêu (có bảng phụ lục chi tiết kèm theo).

2. Để đảm bảo tỷ lệ người dân tộc thiểu số jrai hoặc Bahnar (có hộ khẩu tại tỉnh Gia Lai) vào viên chức, dành riêng tỷ lệ 20% trong tổng số chỉ tiêu tuyển dụng tại vị trí việc làm cần tuyển (theo từng môn học, cấp học và phải đáp ứng đủ điều kiện tại vị trí việc làm của người dự tuyển. Trường hợp tỷ lệ chỉ tiêu đăng ký đạt đủ từ 0,75 chỉ tiêu trở lên tại vị trí việc làm cần tuyển thì được tính làm tròn thành 01 chỉ tiêu.

III. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VÀ CÁC NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Đối tượng dự tuyển

Những người có nguyện vọng vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Kbang và có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển theo quy định tại Khoản 2 mục III Kế hoạch này.

2. Điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức theo quy định tại Khoản 1 Điều 22 Luật Viên chức như sau:

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm theo chức danh nghề nghiệp giáo viên cần tuyển;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Người dự tuyển phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; trình độ tin học, ngoại ngữ, chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ theo quy định chuẩn chức danh nghề nghiệp và phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng, cụ thể như sau:

+ Về trình độ chuyên môn:

Vị trí giáo viên mầm non hạng IV: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm mầm non trở lên;

Vị trí giáo viên tiểu học hạng IV: Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm tiểu học trở lên;

Vị trí giáo viên trung học cơ sở hạng III: Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên; hoặc đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở.

+ Về trình độ ngoại ngữ:

Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ từ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có văn bằng, chứng chỉ tương đương bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT;

Đối với thí sinh dự tuyển vào vị trí giáo viên dạy ngoại ngữ thì yêu cầu phải có trình độ ngoại ngữ thứ hai đạt bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

+ Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày

11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

* Việc quy đổi trình độ ngoại ngữ, tin học tương đương: Áp dụng theo Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với các chứng chỉ Chương trình tiếng Anh thực hành A, B, C ban hành theo Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và A1, A2, B1, B2, C1, C2 ban hành theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo trước đây được tạm thời quy đổi theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Khung 6 bậc) như sau:

+ Trình độ A theo Quyết định số 177/QĐ-TCBT và trình độ A1 theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT tương đương bậc 1 của Khung 6 bậc;

+ Trình độ B theo Quyết định số 177/QĐ-TCBT và trình độ A2 theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT tương đương bậc 2 của Khung 6 bậc;

+ Trình độ C theo Quyết định số 177/QĐ-TCBT và trình độ B1 theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT tương đương bậc 3 của Khung 6 bậc;

+ Trình độ B2 theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT tương đương bậc 4 của Khung 6 bậc;

+ Trình độ C1 theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT tương đương bậc 5 của Khung 6 bậc;

- Các chứng chỉ tiếng Anh trình độ C2 theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT tương đương bậc 6 của Khung 6 bậc; Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đã cấp, được công nhận và còn thời hạn sử dụng có giá trị thay thế trình độ A2, B1, B2, C1, C2 theo bảng quy chuẩn trình độ tại Mục 4 Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Anh thực hành.

- Các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (thực hiện theo quy định tại Điều 23 Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin).

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức giáo viên:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Hình thức tuyển dụng: Việc tuyển dụng viên chức giáo viên theo hình thức xét tuyển.

4. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5,0 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

d) Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN XÉT TUYỂN

1. Nội dung và hình thức xét tuyển:

Xét tuyển viên chức giáo viên thực hiện theo 02 vòng như sau:

1.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi viết
- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.
- Thời gian thi: 180 phút
- Thang điểm: 100 điểm

2. Xác định người trúng tuyển:

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 4 Mục III kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b Khoản 2.1 Mục IV này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển;

nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

2.3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

2.4. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

V. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

1. Nộp Phiếu đăng ký dự tuyển

a) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

b) Người dự tuyển phải trực tiếp nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (không nhờ người khác nộp thay). Khi đi nộp Phiếu, người dự tuyển phải xuất trình bản chính các loại giấy tờ, văn bằng, chứng chỉ có liên quan theo yêu cầu vị trí dự tuyển và đối tượng ưu tiên (nếu có) để người tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển kiểm tra, đối chiếu và phải ký xác nhận các thông tin cá nhân trong danh sách đăng ký dự tuyển cùng với người tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển;

Người nhận Phiếu đăng ký dự tuyển phải có Giấy biên nhận trao cho người dự tuyển (biên nhận có đóng dấu treo của cơ quan tiếp nhận).

Phiếu Đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp tại phòng Giáo dục và Đào tạo huyện (số 45 Trần Hưng Đạo, thị trấn Kbang, huyện Kbang, Gia Lai) và kèm theo bản sao các loại giấy tờ: Bằng tốt nghiệp chuyên môn, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học và các giấy tờ ưu tiên (nếu có) để kiểm tra, đối chiếu thông tin trên Phiếu đăng ký dự tuyển; 02 ảnh 3x4 và 02 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của người dự tuyển.

Trường hợp người dự tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp thì phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm định, công nhận.

c) Mỗi người dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển tại 01 vị trí việc làm có chỉ tiêu tuyển dụng (tính chung cho toàn huyện), nếu người dự tuyển nộp từ 02 Phiếu dự tuyển vào 02 vị trí tuyển dụng trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển.

d) Người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi thông tin kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển của mình.

đ) Sau khi có thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định.

e) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển đúng thời gian quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng

ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

f) Người dự tuyển đã thực hiện đầy đủ các điều kiện và có đầy đủ thông tin Phiếu đăng ký dự tuyển thì người tiếp nhận không được từ chối tiếp nhận; Người dự tuyển có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển theo quy định mà cơ quan tiếp nhận từ chối tiếp nhận Phiếu nhưng không có lý do chính đáng thì người dự tuyển có thể phản ánh đến UBND huyện Kbang.

2. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Hội đồng tuyển dụng sẽ thông báo thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển qua các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại trụ sở HĐND và UBND huyện; Cổng thông tin điện tử huyện (<http://kbang.gialai.gov.vn>), trụ sở Phòng Nội vụ, phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, UBND các xã, thị trấn.

3. Lệ phí dự thi:

a) Mức thu phí của người dự tuyển để phục vụ công tác tuyển dụng: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức (Mức thu phí dự tuyển của mỗi thí sinh sẽ có thông báo cụ thể sau).

b) Trong trường hợp thu lệ phí của người dự tuyển phục vụ cho công tác xét tuyển không đủ, phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chủ trì phối hợp với phòng Tài chính – Kế hoạch lập dự toán kinh phí bổ sung trình UBND huyện xem xét, quyết định bổ sung để phục vụ cho công tác tuyển dụng giáo viên.

Lệ phí dự tuyển được thông báo cụ thể trong thông báo về thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên của huyện:

1.1. Chủ tịch UBND huyện quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên của huyện và thành lập Ban giám sát kỳ tuyển dụng viên chức giáo viên theo quy định.

1.2. Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên của huyện có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND huyện thực hiện công tác tuyển dụng viên chức giáo viên đảm bảo theo đúng Kế hoạch này và đúng theo quy định pháp luật.

1.3. Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Thành Lập các bộ phận giúp việc: Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo (nếu có) và Tổ thư ký giúp việc trong trường hợp cần thiết;

- b) Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định;
- c) Kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển, tổ chức thi, chấm thi;
- d) Báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức kết quả xét tuyển để xem xét, quyết định công nhận kết quả xét tuyển.
- đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức xét tuyển theo thẩm quyền;
- e) Hội đồng tuyển dụng và Ban giám sát kỳ tuyển dụng viên chức giáo viên tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- a) Chủ trì phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng, các Tổ giúp việc cho Hội đồng theo quy định.
- b) Là cơ quan thường trực của Hội đồng xét tuyển viên chức giáo viên của huyện; tham mưu cho Hội đồng tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng theo quy định.
- c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết khác để tổ chức tuyển dụng và thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có).
- d) Tổng hợp kết quả tuyển dụng để Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định công nhận kết quả tuyển dụng; Thông báo kết quả tuyển dụng cho người dự tuyển sau khi có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.
- e) Giải quyết và tham mưu giải quyết các khiếu nại, tố cáo về công tác tuyển dụng theo thẩm quyền.
- f) Thực hiện thu - chi, lệ phí dự tuyển kịp thời, đúng quy định, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác tuyển dụng.
- g) Phối hợp với Công an huyện để bảo đảm an ninh, trật tự cho kỳ xét tuyển viên chức diễn ra an toàn.
- h) Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện triển khai công tác y tế phục vụ Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên.

3. Phòng Nội vụ

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện các nội dung có liên quan đến quy trình tuyển dụng viên chức giáo dục; kiểm tra, giám sát việc thành lập Hội đồng tuyển dụng, các Tổ giúp việc cho Hội đồng theo quy định; thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tịch UBND huyện, của Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng GD&ĐT trong việc hướng dẫn việc thực hiện thu - chi, lệ phí dự tuyển kịp thời, đúng quy định, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác xét tuyển.

b) Trường hợp kinh phí không đủ chi, Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo trình UBND huyện cấp bổ sung kinh phí theo quy định.

c) Thực hiện các nội dung khác có liên quan theo sự phân công của UBND huyện, Hội đồng tuyển dụng.

5. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện: Đăng tin, đưa tin Kế hoạch này và các nội dung có liên quan đến công tác tuyển dụng theo yêu cầu của Hội đồng tuyển dụng trên hệ thống phát thanh tại địa phương theo quy định.

6. Công an huyện: phối hợp cử lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự cho kỳ xét tuyển viên chức giáo viên diễn ra an toàn và trật tự giao thông được đảm bảo.

7. Trung tâm Y tế huyện: phối hợp, cử viên chức tham gia thực hiện công tác y tế phục vụ Hội đồng tuyển dụng, các bộ phận giúp việc của Hội đồng và các thí sinh tham dự kỳ xét tuyển viên chức giáo viên.

8. Các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn

Chuẩn bị cơ sở vật chất khi UBND huyện, Hội đồng tuyển dụng yêu cầu; cử người tham gia các bộ phận giúp việc cho Hội đồng tuyển dụng; các nhiệm vụ khác (nếu có) theo yêu cầu của Hội đồng tuyển dụng.

Chỉ đạo niêm yết công khai Kế hoạch này tại trụ sở làm việc (nơi thuận tiện) để cá nhân và nhân dân biết, thực hiện, giám sát.

Thực hiện các nội dung khác có liên quan theo sự phân công của UBND huyện, Hội đồng tuyển dụng.

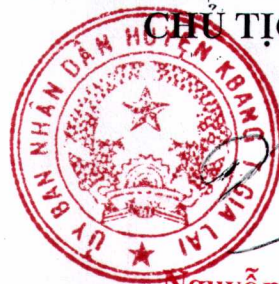
9. Điện lực huyện: đảm bảo cung cấp điện tại nơi tổ chức xét tuyển việc xét tuyển viên chức giáo viên.

Trên đây là kế hoạch xét tuyển viên chức năm 2020 của huyện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Nội vụ) để xem xét, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND-UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Website huyện;
- Lưu VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dũng



BẢNG TỔNG HỢP NHU CẦU, VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN NĂM 2020

(Kèm theo Kế hoạch số 1817/KH-UBND ngày 22/10/2020 của UBND huyện)

[illegible]

Số TT	Đơn vị tuyển dụng	Tổng số GV cần tuyển	Số lượng người làm việc phân theo cấp học																									Ghi chú
			Giáo viên Mầm non	Tiểu học							THCS																	
				Tổng số	VH	Nhạc	Họa	Tin học	Ngoại ngữ	Thể dục	Phụ trách đội	Tổng số	Toán	Lý	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	Anh văn	GDCD	Thể dục	Nhạc	Họa	Kỹ thuật CN	Kỹ thuật NN	Tin	
14	Trường Mẫu giáo Đắk Rong	10	10																									
15	Trường Mẫu giáo Đak Smar	3	3																									
16	Trường Mẫu giáo Kon Pne	6	6																									
17	Trường Mẫu giáo Họa Mi	2	2																									
Cộng		93	93																									
II	CẤP TIỂU HỌC, THCS																											
1	Trường PTDTBT Tiểu học Lê Văn Tám	4		4	4																							
2	Trường PTDTBT Tiểu học & THCS Đắk rong	4		3	3						1			1														
3	Trường Tiểu học & THCS Trạm Lập	5		4	4						1							1										
4	Trường Tiểu học & THCS Sơ Pai	3		2	2						1		1															
5	Trường PTDTBT Tiểu học & THCS Krong	1									1	1																
6	Trường PTDTBT THCS Krong	1									1															1		
Cộng		18	0	13	13						5	1	1	1					1							1		
Tổng cộng		111	93	13	13						5	1	1	1					1							1		